TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2026/HNGĐ - ST
Ngày: 02/7/2026
V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Quỳnh Mai.

2. Ông Trần Trung Hải.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án Khu vực 4 – Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2026 Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2026/TLST - HNGĐ, ngày 05/3/2026 về: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2026/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2026; quyết định hoãn phiên toà số: 24/2026/QĐST- HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2026 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị Kim L, sinh năm 2002. Số định danh cá nhân: 015302006684.

Địa chỉ: Thôn D, xã C, tỉnh Lào Cai. (*Ngày 23/6/2026 có đơn xin xét xử vắng mặt).*

2. *Bị đơn*: Anh Đặng Hữu H, sinh năm 1997. Số định danh cá nhân: 015097007029.

Địa chỉ: Thôn A, xã V, tỉnh Lào Cai. (*Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tại bản tự khai nguyên đơn chị Hà Thị Kim L trình bày: Chị và anh Đặng Hữu H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 11 tháng 01 năm 2021 tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái (nay là xã V, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị về chung sống tại thôn A, xã V, tỉnh Lào Cai. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do ngoại tình. Mâu thuẫn đã được gia đình hai bên khuyên bảo nhưng không giải quyết được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2025 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ

chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị và anh Đặng Hữu H được ly hôn. Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là Đặng Thu P, sinh ngày 30/10/2020, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đặng Thu P, chị yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/01 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; Về tài sản chung và nợ chung chị L không yêu cầu giải quyết. Chị Hà Thị Kim L có đơn đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải về việc ly hôn, nuôi con chung.

Tại phiên toà nguyên đơn vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt,với nội dung giữ nguyên yêu cầu Toà án giải quyết việc ly hôn, nuôi con chung,chia tài sản chung và nợ chung như bản tự khai và các biên bản khác tại Tòa án, bổ sung thời điểm yêu cầu anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày Tòa án tuyên án.

Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Đặng Hữu H không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án, do vậy ngày 15/6/2026 đã phải ra Quyết định hoãn phiên toà lần 1.

Tại biên bản xác minh trưởng thôn A, xã V, tỉnh Lào Cai bà Trần Thị T cho biết: Vợ chồng anh chị L, H có đăng ký kết hôn và tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Quá trình chung sống tại địa phương có phát sinh mâu thuẫn theo bà nắm bắt được do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong gia đình, hiện nay chị L đã đưa con chung về bên ngoại sinh sống, không thấy quay về nhà tại thôn A, xã V, tỉnh Lào Cai. Anh H, chị L có 01 con chung, hiện nay cháu đang sinh sống cùng chị L bên nhà ngoại tại xã C, bà cho biết mức lao động tự do tại địa phương có thu nhập khoảng 250.000 đồng đến 300.000 đồng/ngày.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, chị L cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ gồm: Bản chính Giấy chứng nhận kết hôn giữa chị L, anh H; Bản sao chứng thực giấy khai sinh của con chung Đặng Thu P; Bản phô tô đối chiếu Căn cước công dân của Hà Thị Kim L; Đơn đề nghị không tiến hành hòa giải đối thoại; Bản phô tô đối chiếu thông tin cư trú; Xác nhận thông tin về cư trú; Đơn đề nghị không tiến hành hòa giải của Hà Thị Kim L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của Nguyên đơn tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử Nghị án là đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Hà Thị Kim L vắng mặt tại phiên tòa đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Đặng Hữu H vắng mặt lần thứ hai nhưng đã được triệu tập hợp lệ theo quy định tại Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt chị Hà Thị Kim L và anh Đặng Hữu H. Về luật nội dung căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56;

Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hà Thị Kim L: Xử cho chị Hà Thị Kim L được ly hôn anh Đặng Hữu H. Về con chung: chị L và anh H có 01 con chung là Đặng Thu P, sinh ngày 30/10/2020; giao con chung Đặng Thu P cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng. Về tài sản chung, nợ chung: Chị L không yêu cầu Toà án giải quyết. Về án phí chị Hà Thị Kim L phải chịu án phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình, anh H phải chịu án phí cấp dưỡng. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Đặng Hữu H đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn A, xã V, tỉnh Lào Cai vụ án do Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Lào Cai thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa chị Hà Thị Kim L vắng mặt đã có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đặng Hữu H đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do thể hiện thái độ cố tình trốn tránh nghĩa vụ đối với Nguyên đơn. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Do đó, căn cứ vào Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt chị Hà Thị Kim L và anh Đặng Hữu H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Kim L và anh Đặng Hữu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký 11 tháng 01 năm 2021 tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái (cũ). Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh H được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống chị L trình bày vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đặng Hữu H ngoại tình, anh chị đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2025 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị và anh Đặng Hữu H được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy đối với nguyên nhân mâu thuẫn do chị L trình bày nhưng quá trình giải quyết chị không xuất trình tài liệu, chứng cứ chứng minh cho nguyên nhân mâu thuẫn mà bản thân đã trình bày, nên không có căn cứ xác định nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H ngoại tình, tuy nhiên từ tháng 6 năm 2025 đến nay chị L đã không còn chung sống cùng anh H, vợ chồng L, H đã sống ly thân từ đó đến nay, từ khi ly thân đến nay chị L và anh H không còn quan tâm đến nhau nữa. Nghĩa vụ của vợ chồng là sống chung với nhau tuy nhiên chị L, anh H đã sống ly thân và không còn quan tâm đến nhau cho thấy hôn nhân của họ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn

nhân không đạt được. Do vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị Kim L là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Hà Thị Kim L và anh Đặng Hữu H có 01 con chung là Đặng Thu P, sinh ngày 30/10/2020. Sau khi ly hôn chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng Đặng Thu P, chị L yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/01tháng. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án (02/7/2026). Hiện tại trong thời gian vợ chồng L, H sống ly thân, con chung Đặng Thu P ở cùng chị L. Ngoài ra mức thu nhập lao động tự do tại địa phương dao động từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng/ngày đối với anh Đặng Hữu H là đảm bảo cho việc sinh hoạt và thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung. Theo Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 10/11/2025 của Chính phủ quy định xã V, tỉnh Lào Cai thuộc vùng IV quy định mức lương tối thiểu vùng là 3.700.000 đồng/tháng, ngoài ra theo khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì mức cấp dưỡng do Tòa án quyết định nhưng không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú cho mỗi tháng đối với mỗi người con. Hội đồng xét xử thấy đối chiếu với thu nhập và yêu cầu cấp dưỡng của chị L với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng là không thấp hơn 50 % mức lương tối thiểu vùng tại nơi anh H đang cư trú, do yêu cầu của chị L là phù hợp nên được chấp nhận. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự, quyền và lợi ích hợp pháp cho người phụ nữ và con chưa thành niên, cần tiếp tục giữ nguyên môi trường sinh hoạt, học tập và phát triển của con chung, nên giao con chung Đặng Thu P cho chị Hà Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đặng Hữu H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng là phù hợp theo quy định tại các Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hà Thị Kim L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn chị Hà Thị Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 300.000 đồng, anh Đặng Hữu H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng.

Quan điểm về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271 và Điều 273 Bộ

luật tố tụng dân sự. Áp dụng điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị Kim L được ly hôn với anh Đặng Hữu H.

2. Về con chung: Anh H, chị L có 01 con chung là Đặng Thu P, sinh ngày 30/10/2020. Giao con chung Đặng Thu P cho chị Hà Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng; Anh Đặng Hữu H có nghĩa vụ cấp dưỡng con chung Đặng Thu P với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/01 tháng. Anh H cấp dưỡng hàng tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 02/7/2026) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Kể từ ngày chị Hà Thị Kim L có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung mà anh Đặng Hữu H chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng anh Đặng Hữu H phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả với mức lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị Kim L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTU/26E số 0000737 ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai, chị L đã nộp đủ án phí. Anh Đặng Hữu H phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Hà Thị Kim L, anh Đặng Hữu H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 4 – Lào Cai;
- Phòng THADS Khu vực 4;
- Các đương sự;
- UBND xã Văn Chấn, tỉnh Lào Cai;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Ngọc Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**